

MỤC LỤC

SỐ ĐẶC BIỆT HỘI THẢO KHOA HỌC

CHUYÊN NGÀNH GIẢI PHẪU BỆNH CÁC TỈNH PHÍA NAM NĂM 2026

1.	Các dạng tồn tại của PD-L1 trong mô và máu ngoại vi Forms of PD-L1 in tissue and peripheral blood <i>Lê Thị Thanh Xuân, Mai Thị Vân Anh, Lê Thị Trang, Vũ Kim Khánh, Đào Thị Huyền, Đào Anh Tuấn, Đinh Hữu Tâm, Ngô Thị Minh Hạnh, Nguyễn Văn Chủ</i>	15-22
2.	Tỷ lệ mô đệm/u: Giá trị tiên lượng và ứng dụng trong thực hành giải phẫu bệnh Tumor-Stroma Ratio: Prognostic value and applications in diagnostic pathology practice <i>Dương Đình Toàn, Nguyễn Văn Chủ, Nguyễn Công Trung</i>	23-31
3.	NIFTP: Từ tế bào học đến mô bệnh học - chúng ta đã học được những gì? NIFTP: From cytology to histopathology - What have we learned? <i>Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Ngọc Quang, Lê Hồng Chiến, Bùi Thị Mỹ Hạnh, Lê Thị Linh, Kiều Thị Huyền Trang, Yamada Homi, Dương Ngọc Đan Thanh</i>	32-38
4.	Cập nhật những thay đổi trong Phân loại Khối u hệ tiêu hóa của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) - Phiên bản lần thứ 6 (2026) Key changes and updates in the World Health Organization (WHO) Classification of Digestive system tumours - 6th edition (2026) <i>Bùi Huỳnh Quang Minh, Nguyễn Việt Trung, Trần Duy Thanh</i>	39-47
5.	Đặc điểm giải phẫu bệnh, hóa mô miễn dịch và biến đổi gen <i>MET</i> trong carcinôm tế bào thận dạng nhú A review of pathological characteristics, immunohistochemistry and <i>MET</i> genetic aberrations in papillary renal cell carcinoma <i>Bùi Thị Thanh Tâm, Hồ Anh Thi, Phạm Quốc Thắng, Ngô Quốc Đạt</i>	48-56
6.	Cập nhật các phương pháp đánh giá tổn thương thận ghép và chẩn đoán mô bệnh học theo Banff 2024 Updated methods assessing transplanted renal injury and histopathological diagnosis according to Banff 2024 <i>Lê Tài Thế, Phạm Hữu Phong, Phan Huy Hào, Trần Ngọc Dũng, Nguyễn Thuỳ Linh, Nguyễn Sỹ Lánh, Trần Ngọc Minh</i>	57-69
7.	Tổng quan kỹ thuật vi dãy mô Overview of tissue microarray technique <i>Nguyễn Văn Thịnh</i>	70-77
8.	Cập nhật các ứng dụng sinh học phân tử trong chẩn đoán và điều trị ung thư tuyến giáp Updates on molecular biology applications in the diagnosis and treatment of thyroid cancer <i>Lê Vĩ, Trần Văn Bảo, Nguyễn Trần Bảo Song, Đặng Công Thuận</i>	78-85
9.	Khảo sát biểu hiện dấu ấn p53 trong tổn thương tân sinh nội biểu mô kết mạc mức độ nhẹ (CIN1) <i>Nguyễn Thị Hoàng Lộc, Nguyễn Phan Xuân Trường, Hồ Anh Thi, Vũ Thị Việt Thu, Lý Thanh Thiện, Bùi Thị Huyền Thương, Phạm Quốc Thắng, Ngô Quốc Đạt</i>	86-91
10.	Đặc điểm màng biofilm vi khuẩn ở bệnh nhân viêm mũi xoang mạn trên kính hiển vi điện tử quét Morphological features of bacterial biofilms in patients with chronic rhinosinusitis under scanning electron microscopy <i>Nguyễn Xuân Thành, Lê Tài Thế, Phan Huy Hào, Tưởng Phi Vương, Cao Minh Thành, Nguyễn Thuỳ Trâm, Đặng Anh Dũng</i>	92-98

11.	Mối liên quan giữa đặc điểm lâm sàng và kết quả phẫu thuật carcinom tuyến giáp biệt hóa ở trẻ em Association between clinical characteristics and surgical outcomes of differentiated thyroid carcinoma in children <i>Nguyễn Thị Thu Thảo, Nguyễn Phan Xuân Trường, Nguyễn Thị Kim Linh, Trịnh Đình Thế Nguyên, Phan Đăng Anh Thư</i>	99-109
12.	Đặc điểm hóa mô miễn dịch và phân nhóm phân tử ung thư biểu mô tế bào nhỏ phổi Immunohistochemical characteristics and molecular subtyping of small cell lung carcinoma <i>Nguyễn Thị Thanh Yên, Bùi Thị Mỹ Hạnh, Nguyễn Cảnh Hiệp, Lê Trung Thọ, Dương Hoàng Hảo, Trần Thị Tuấn Anh</i>	110-117
13.	Đối chiếu đặc điểm mô bệnh học và chẩn đoán hình ảnh của bệnh nhân u trung thất tại Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch Correlation between histopathological features and imaging findings in patients with mediastinal tumors at Pham Ngoc Thach Hospital <i>Vũ Thị Hiếu, Phạm Văn Tân, Thái Đức Luân, Đặng Khánh Bình, Phan Cao Đức Huy, Nguyễn Võ Thu Vân, Võ Triều Lý, Đoàn Thị Phương Thảo</i>	118-124
14.	Các yếu tố lâm sàng, nội soi, mô bệnh học liên quan đến tình trạng hiện diện thành phần nhánh của nền u tuyến ở polyp đại trực tràng hóa ác giai đoạn pT1 Clinical, endoscopic and histopathological factors associated with the presence of villous components in background adenomas of pT1 malignant colorectal polyps <i>Hồ Thị Hồng Phát, Nguyễn Đức Duy, Giang Mỹ Ngọc, Lê Hồ Ngọc Trâm, Trần Hương Giang, Lê Minh Huy</i>	125-132
15.	Vai trò của PAS và Alcian Blue trong phân loại mô học carcinôm tuyến biệt hóa kém dạ dày và mối liên quan với các đặc điểm mô bệnh học bất lợi PAS and Alcian Blue Expression in Poorly Differentiated Gastric Adenocarcinoma: Histopathological classification and association with adverse pathological features <i>Lưu Quế Anh, Lê Minh Huy, Lưu Thị Thu Thảo, Trần Quốc Ân</i>	133-140
16.	Chuẩn hóa quy trình nhuộm CYP11B2 trong u tuyến vỏ thượng thận có cường aldosterone nguyên phát Standardization of CYP11B2 immunohistochemistry protocol in primary aldosteronism-related adrenocortical tumors <i>Đặng Thị Ngọc Lan, Vũ Tuấn Dũng, Võ Thanh Hải, Trần Nhật Đăng Quang, Lý Thanh Thiện, Trần Viết Thắng, Trần Hương Giang, Phạm Quốc Thắng, Ngô Quốc Đạt</i>	141-147
17.	Đánh giá bước đầu tính khả thi của nhuộm kép p16/ki-67 trên mẫu tế bào học cổ tử cung nhúng dịch tại Bệnh viện Đại học Y Dược Thành Phố Hồ Chí Minh Preliminary feasibility assessment of p16/ki-67 dual staining on liquid-based cervical cytology samples at University Medical Center Ho Chi Minh City <i>Trần Hương Giang, Hồ Thị Hồng Phát, Nguyễn Thị Thanh Trúc, Lương Anh Khoa, Nguyễn Ngọc Lâm, Trần Nhật Thắng, Nguyễn Vũ Hà Phúc, Đỗ Thanh Thùy, Nguyễn Thị Hảo, Nguyễn Đức Duy</i>	148-155
18.	Khảo sát đặc điểm mô bệnh học sarcom tạo xương sau hóa trị tân bổ trợ trong điều trị phẫu thuật bảo tồn chi Histopathological assessment of osteosarcoma after neoadjuvant chemotherapy in limb-salvage surgery <i>Dương Duy Hưng, Dương Thanh Tú, Vũ Tuấn Dũng, Lý Thanh Thiện, Ngô Viết Nhuận, Phạm Thanh Nhã, Trần Tiến Khánh, Bùi Hoàng Lạc, Lê Văn Thọ, Ngô Quốc Đạt</i>	156-164

19.	Nghiên cứu biểu hiện của dấu ấn H3.3 G34W trên bướu đại bào xương Immunohistochemical expression of H3.3 G34W in giant cell tumor of bone <i>Nguyễn Tuấn Kiệt, Vũ Tuấn Dũng, Lý Thanh Thiện, Võ Thanh Hải, Trần Nhật Đăng Quang, Lê Văn Thọ, Ngô Quốc Đạt</i>	165-172
20.	Chuẩn hoá quy trình nhuộm von Kossa trong chẩn đoán bệnh Malakoplakia Standardization of von Kossa staining protocol for the diagnosis of Malakoplakia <i>Đặng Ngọc Khánh, Đặng Hoàng Minh, Bùi Thị Huyền Thương, Phạm Quốc Thắng, Nguyễn Ngọc Minh Tâm, Nhan Thị Hiếu, Bùi Thị Thanh Tâm, Đặng Trần Quân</i>	173-179
21.	Thiết lập quy trình nuôi cấy và đánh giá đặc điểm mô học organoid ung thư đại trực tràng Establishment of culture protocol and histological evaluation of patient-derived colorectal cancer organoid <i>Trần Thu Thủy, Phạm Quốc Thắng, Nguyễn Minh Phương, Lê Hồng Ngân, Bùi Nhật Vy, Đặng Trần Quân, Lê Minh Triết, Trần Thanh Sang, Vũ Tuấn Dũng, Hoàng Danh Tấn, Ngô Quốc Đạt</i>	180-187
22.	Tối ưu hoá quy trình nhuộm hoá mô miễn dịch đánh giá protein sửa lỗi bắt cặp sai trong carcinôm tuyến tiền liệt Optimization of immunohistochemical staining for Mismatch Repair Proteins in Prostate Adenocarcinoma <i>Lê Thị Quỳnh Mai, Dương Thanh Tú, Phạm Quốc Thắng, Bùi Thị Huyền Thương, Lý Thanh Thiện, Bùi Thị Thanh Tâm, Nguyễn Ngọc Minh Tâm, Ngô Quốc Đạt</i>	188-193
23.	Ứng dụng kỹ thuật Digital PCR trong xét nghiệm đột biến gen tại Bệnh viện Phổi Trung ương: Từ quy trình chuẩn đến kinh nghiệm xử lý sự cố thực tế Application of Digital PCR technique in gene mutation testing at the National Lung Hospital: From standard procedures to practical incident handling experience <i>Nguyễn Văn Duy, Phạm Thị Thu Phương, Phan Thị Liên</i>	194-204
24.	Đánh giá ảnh hưởng của thời gian lưu trữ mảnh cắt paraffin ở nhiệt độ phòng xét nghiệm đến tình trạng bộc lộ HER2 trong ung thư vú Influence of storage time of paraffin sections at room temperature on HER2 expression in breast cancer <i>Nguyễn Văn Thịnh, Tạ Văn Tờ, Trần Trung Toàn, Dương Thị Ngọc Ánh</i>	205-211
25.	Khảo sát nguyên nhân và một số đặc điểm dịch tễ các trường hợp đột tử do bệnh lý qua giám định pháp y tại Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh trong 6 tháng đầu năm 2025 Causes and selected epidemiological characteristics of natural sudden deaths examined at the Ho Chi Minh City Forensic Medicine Center in the first half of 2025 <i>Ấu Dương Quốc Uy, Phạm Tấn Ân, Nguyễn Minh Triệu, Liêu Huyền Ân</i>	212-218
26.	Thiết lập quy trình nuôi cấy organoid từ mô ung thư của bệnh nhân - Nền tảng cho điều trị cá thể hóa ung thư dạ dày From patient tumor to organoids - Establishing a platform for personalized gastric cancer treatment <i>Lê Hồng Ngân, Phạm Quốc Thắng, Đặng Trần Quân, Trần Thu Thủy, Bùi Nhật Vy, Đặng Quang Thông, Đoàn Thùy Nguyên, Vũ Tuấn Dũng, Hoàng Danh Tấn, Ngô Quốc Đạt</i>	219-226
27.	Phân tích bước đầu đặc điểm mô bệnh học sẹo lồi và sẹo phì đại ở người Việt Nam trưởng thành Initial analysis on histopathological characteristics of keloid and hypertrophic scars in Vietnamese adults <i>Nguyễn Đoàn Tiến Linh, Khuất Duy Hoà, Nguyễn Ngọc Chiu, Cao Trung Kiên, Nông Lý Đức Thanh, Trần Danh Nhân, Vũ Anh Ngự, Lê Tài Thế</i>	227-235

28.	U tế bào tuyến yên: Báo cáo một trường hợp hiếm gặp và hồi cứu y văn Pituitaryoma: A case report and literature review <i>Nguyễn Thị Kim Thoa, Phạm Duy Quang, Nguyễn Thị Mỹ Xuân An, Phạm Quang Thông, Nguyễn Bùi Ngọc Diệp, Lê Minh Huy</i>	236-241
29.	Carcinôm trong ống ở tuyến mang tai với đặc điểm gợi ý carcinôm chế tiết: Báo cáo một trường hợp hiếm gặp và hồi cứu y văn Intraductal carcinoma of the parotid gland with features suggestive of secretory carcinoma: A case report and literature review <i>Lư Thị Kiều Trang, Lê Thị Quỳnh Mai, Lư Bạch Kim</i>	242-249
30.	U Warthin nhồi máu (chuyển sản) sau sinh thiết lõi với đặc điểm mô học giống carcinôm nhầy bì: Báo cáo ca bệnh và hồi cứu y văn Infarcted (metaplastic) Warthin tumor after core biopsy with histologic feature mimic mucoepidermoid carcinoma: A case report and literature review <i>Ngô Nhật Hoa, Phạm Quốc Thắng, Trần Thị Thanh Trúc, Đỗ Thanh Thư</i>	250-255
31.	Chuyển sản biểu mô vảy lan tỏa trong ung thư biểu mô tuyến giáp thể nhú (PTC-SM): Thông báo một trường hợp và hồi cứu y văn Extensive squamous metaplasia in papillary carcinoma of thyroid (PTC-SM): A case report and literature review <i>Trần Hòa, Lê Hoàng Anh Đức, Nguyễn Văn Vy Hậu, Nguyễn Ngọc Sơn</i>	256-260
32.	Báo cáo ca bệnh và tổng quan y văn về một u nhú phổi nguyên phát đơn độc hỗn hợp biểu mô vảy và tuyến, có tăng hấp thu 18F-fluorodeoxyglucose A case report and literature review of a primary solitary pulmonary mixed squamous and glandular papilloma that exhibits elevated 18F-fluorodeoxyglucose uptake <i>Nguyễn Thị Hằng, Thi Thị Duyên, Nguyễn Thị Phương, Lê Thị Trang, Lê Thị Thanh Xuân, Lê Xuân Chiến, Nguyễn Ngọc Quang, Đinh Văn Thuyết, Yamada Homi, Lê Thị Linh, Kiều Thị Huyền Trang, Ngô Thị Minh Hạnh</i>	261-269
33.	Chuyển dạng sau điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ: Minh họa ca bệnh tại Bệnh viện Phổi Trung ương và đối chiếu y văn Histologic transformation after treatment in Non Small Cell Lung Cancer: Case illustrations at National Lung Hospital and literature review <i>Trần Thị Tuấn Anh, Lê Trung Thọ</i>	270-276
34.	Nang sinh phế quản ở dạ dày: Báo cáo một trường hợp hiếm gặp và hồi cứu y văn Bronchogenic cyst of the stomach: A rare case report and literature review <i>Hồ Thị Hồng Phát, Trần Hương Giang, Trần Thị Thanh Trúc, Nguyễn Đức Duy</i>	277-281
35.	U túi noãn hoàng trung thất: Báo cáo một trường hợp hiếm gặp Mediastinal yolk sac tumor: A rare case report <i>Vũ Thị Hiếu, Võ Triều Lý, Nguyễn Thị Hoa, Thái Đức Luân, Nguyễn Cao Khôi Sang, Đoàn Thị Phương Thảo</i>	282-287
36.	Biểu hiện CDX2 đối lập trong hai trường hợp carcinôm tuyến dạng giống u tuyến: Báo cáo ca bệnh hiếm gặp Contrasting CDX2 expression in two cases of adenoma-like adenocarcinoma: A rare case series <i>Lê Hồ Ngọc Trâm, Hồ Thị Hồng Phát, Giang Mỹ Ngọc, Lê Minh Huy</i>	288-293
37.	Ba khối ung thư biểu mô đại tràng nguyên phát với dưới tip mô bệnh học khác nhau - Báo cáo một trường hợp lâm sàng hiếm gặp Triple primary colon carcinoma with different histologic subtypes - A case report of rare clinical scenario <i>Lương Việt Bằng, Nguyễn Thị Phương Anh, Phạm Thị Thảo Phương, Trịnh Tuấn Dũng</i>	294-298

38.	Bệnh giãn mạch máu ở gan giả di căn gan ở bệnh nhân ung thư đại tràng: Báo cáo ca bệnh và thách thức chẩn đoán Peliosis hepatis mimicking liver metastases in a patient with colorectal cancer: A case report and diagnostic challenge <i>Lê Hải Giang, Dương Đình Toàn, Nguyễn Văn Hưng, Lê Xuân Lượng</i>	299-303
39.	Ung thư biểu mô tế bào thận loại ưa toan, dạng đặc và nang: Báo cáo ca bệnh hiếm gặp Eosinophilic solid and cystic renal cell carcinoma: A rare case report <i>Lê Thị Yến, Nguyễn Thị Vân Anh, Nguyễn Thu Liên, Trịnh Tuấn Dũng</i>	304-309
40.	Sarcôm tạo xương nguyên phát của thận: Báo cáo một trường hợp hiếm gặp và hồi cứu y văn Primary renal osteosarcoma: A rare case report and literature review <i>Nguyễn Phúc Thực Uyên, Giang Mỹ Ngọc, Bùi Thị Thanh Tâm, Võ Quang Thái, Bùi Phương Quỳnh, Lê Trọng Hiếu, Nguyễn Ngọc Minh Tâm</i>	310-314
41.	U cận hạch giao cảm ở bàng quang: Báo cáo một trường hợp và hồi cứu y văn Bladder paraganglioma: A case report and literature review <i>Nguyễn Văn Thuấn, Lê Thị Dung</i>	315-320
42.	Bệnh Erdheim-Chester có đột biến BRAF V600E: Báo cáo một trường hợp hiếm gặp và hồi cứu y văn Erdheim-Chester disease with BRAF V600E mutation: A rare case report and literature review <i>Phạm Duy Quang, Nguyễn Bùi Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Mỹ Xuân An, Trần Hương Giang, Ngô Thị Tuyết Hạnh, Lê Minh Huy</i>	321-327
43.	Sarcôm sợi bì lõi ở vú: Báo cáo một trường hợp hiếm gặp và hồi cứu y văn Dermatofibrosarcoma protuberans of the breast: A rare case report and literature review <i>Nguyễn Phúc Thực Uyên, Trần Như Tùng, Nguyễn Văn Thái</i>	328-332
44.	U nguyên bào xương ở xương sườn: Báo cáo ca bệnh và tổng quan y văn Osteoblastoma of Rib: A case report and literature review <i>Trang Chấn Long, Trần Anh Thư, Dương Thanh Tú, Nguyễn Vũ Thiện</i>	333-338
45.	U tuyến mồ hôi dạng tế bào sáng không điển hình có tổn thương hạch lympho: Báo cáo ca bệnh và hồi cứu y văn Atypical clear cell hidradenoma with lymph node involvement: A case report and literature review <i>Thái Thị Thu Nga, Lê Hồ Ngọc Trâm, La Hoài Thành, Ngô Thị Tuyết Hạnh</i>	339-343
46.	Biến đổi mô bệnh học các tạng ở một trường hợp tử vong do nhiễm não mô cầu: Báo cáo ca bệnh qua tử thiết pháp y Histopathological changes in organs in a fatal case of meningococcal infection: A forensic autopsy case report <i>Âu Dương Quốc Uy, Nguyễn Minh Triệu, Phạm Tân Ân</i>	344-348
47.	Suy đa tạng không hồi phục sau ong bắp cày đốt: Báo cáo ca bệnh qua tử thiết pháp y Irreversible multiorgan failure following wasp stings: A forensic autopsy case report <i>Âu Dương Quốc Uy, Nguyễn Minh Triệu, Nguyễn Quang Anh, Phạm Tấn Ân</i>	349-353